|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ………**  **TRƯỜNG THCS …………**  **=============** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**  **Môn: Ngữ văn 8**  Ngày kiểm tra: / 03 / 2024  Thời gian: 90 phút |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC: 2023 - 2024**

***I. Mục tiêu***

**1. Năng lực:** Kiểm tra mức độ, kiến thức kĩ năng trong thể loại thơ và truyện trong chương trình Ngữ Văn 8 ở HKII với mục đích đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh thông qua đọc - hiểu và tạo lập văn bản.

Thu thập thông tin để đánh giá mức đạt kiến thức kỹ năng các đơn vị kiến thức giữa kỳ II, môn Ngữ văn lớp 8 nhằm mục đích đánh giá năng lực đọc – hiểu và tạo lập bồi dưỡng phẩm chất đạo đức học sinh qua hình thức kiểm tra tự luận. Để bám sát chương trình Ngữ Văn 8 HKII. Lấy ngữ liệu ngoài sách giáo khoa về thể loại thơ tự do, kỹ năng phân tích tác phẩm truyện.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, Trung thực trong làm bài; Chủ động tích cực trong việc lựa chọn hướng giải quyết vấn đề một cách hợp lý nhất.

- Tự nhận thức và hiểu được nội dung, ý nghĩa của truyện, đặc điểm thể loại, các chi tiết, hình ảnh tiêu biểu, hình tượng nhân vật và câu chuyện, hướng tới giá trị chân chính trong cuộc sống.

- Có ý thức yêu thích môn học.

**II. Hình thức đề kiểm tra:** Kết hợp trắc nghiệm và tự luận (6.0 điểm đọc hiểu và 4.0 điểm tạo lập văn bản)

**III. MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội**  **dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN**  **KQ** | **TL** | **TN**  **KQ** | **TL** | **TN**  **KQ** | **TL** | **TN**  **KQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ tự do | **4** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **11 câu** |
|  |  |  | **1đ** | **0** | **3đ** |  |  | **2đ** |  |  | **6đ** |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm truyện | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  | 0 | 1 | 1 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4đ | 4đ |
| **Tổng số câu** | | | 6 câu | 0 | 3 câu | 0 | 0 | 2 câu | 0 | 1 câu | 12 câu |
| **Tổng điểm** | | | **1,5đ** |  | **2,5đ** |  | **0** | **2đ** | **0đ** | **4đ** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **15%** | | **25%** | | **20%** | | **40%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | **60%** | | | |

**IV. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ tự do | **Nhận biết**:  - Thể thơ tự do.  - Nhận biết các chi tiết, hình ảnh, nội dung trong 1 bài thơ tự do.  **Thông hiểu**:  - Hiểu và lí giải được các giá trị nội dung, nghệ thuật, tác dụng biện pháp tu từ hình ảnh từ ngữ  - Xác định được ý nghĩa của bài thơ.  **Vận dụng:**  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ. | 4TN | | 5TN | | 2TL | |  | |
|  |
| **2** | **Viết** | Phân tích tác phẩm truyện | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu bài phân tích tác phẩm truyện.  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản…)  **Vận dụng:**  Viết được một bài văn phân tích một tác phẩm truyện. Bài viết có luận điểm rõ ràng, luận cứ, luận chứng thuyết phục.  **Vận dụng cao:**  Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn điểm nhìn mới, có cách lí giải tốt để người đọc thấy thuyết phục. |  | |  | |  | | 1TL\* | |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **5TN** | | **2 TL** | | **1 TL** | |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **10** | **50** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | | **40** | | | |

**V. ĐỀ KIỂM TRA**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 8**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU ( 6.0 điểm)**

**Đọc *ngữ liệu*** **sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Anh ngã xuống đường băng Tân Sơn Nhứt  
Nhưng Anh gượng đứng lên tì súng trên xác trực thăng  
Và Anh chết trong khi đang đứng bắn  
Máu Anh phun theo lửa đạn cầu vồng.  
Chợt thấy anh, giặc hốt hoảng xin hàng  
Có thằng sụp xuống chân Anh tránh đạn  
Bởi Anh chết rồi nhưng lòng dũng cảm  
Vẫn đứng đàng hoàng nổ súng tiến công  
Anh tên gì hỡi Anh yêu quý  
Anh vẫn đứng lặng im như bức thành đồng  
Như đôi dép dưới chân Anh giẫm lên bao xác Mỹ  
Mà vẫn một màu bình dị, sáng trong  
Không một tấm hình, không một dòng địa chỉ  
Anh chẳng để lại gì cho riêng Anh trước lúc lên đường  
Chỉ để lại cái dáng-đứng-Việt-Nam tạc vào thế kỷ:  
Anh là chiến sỹ Giải phóng quân.  
Tên Anh đã thành tên đất nước  
Ôi anh Giải phóng quân!  
Từ dáng đứng của Anh giữa đường băng Tân Sơn Nhứt  
Tổ quốc bay lên bát ngát mùa xuân*.

(Dáng đứng Việt Nam -1968. Trích Thơ Lê Anh Xuân, NXB Giáo Dục, 1981)

***\** Khoanh tròn chữ cái đứng trước ý trả lời đúng nhất từ câu 1 tới câu 4** *(chọn đúng mỗi đáp án được 0,25 điểm).*

**Câu 1:** Đối tượng trữ tình trong bài thơ là ai?

A. Tác giả B. Đất nước C. Anh giải phóng quân D. Đường băng tân Sơn Nhứt

**Câu 2: Anh chiến sĩ đã để lại điều gì cho đất nước?**

1. Dáng đứng B. Tấm hình C. Đôi dép D. Vài dòng địa chỉ

**Câu 3: Cảm hứng chủ đạo của bài thơ trên là gì ?**

A. Sự đau đớn, tiếc nuối trước sự hi sinh của anh giải phóng quân

B. Căm thù giặc sâu sắc

C. Sự xúc động, xót xa trước sự hi sinh của anh giải phóng quân

D. Ca ngợi hình ảnh anh giải phóng quân

**Câu 4: Hai câu thơ sau: “*Từ dáng đứng của anh trên đường băng Tân Sơn Nhất / Tổ quốc bay lên bát ngát mùa xuân”* có ý nghĩa như thế nào?**

A. Từ dáng đứng hiên ngang của anh, hi vọng tổ quốc sẽ đổi thay, sẽ có một mùa xuân mới tốt đẹp.

B. Đó là dáng đứng hiên ngang, bất khuất, sự hi sinh ấy đem lại độc lập tự do cho nhân dân.

C. Từ dáng đứng của “*Anh*” đã mở ra một chân trời mới, một tương lai tươi đẹp cho dân tộc Việt Nam.

D. Sự hi sinh anh dũng của người chiến sĩ giải phóng quân đem lại niềm tin tất thắng, đất nước Việt Nam sẽ hòa bình, tràn ngập sắc xuân.

**Câu 5 (1.0 điểm): Điền vào chỗ trống (…) những từ ngữ thích hợp để chỉ rõ đặc điểm thể loại của đoạn ngữ liệu trên.**

Ngữ liệu trên được viết bằng thể thơ (1)................................ Nhân vật trữ tình trong Ngữ liệu là (2).................................. cách gieo vần, ngắt nhịp trong bài thơ (3)............................... số câu, số tiếng trong bài thơ (4)............................... linh hoạt, không giới hạn.

**Câu 6: (1.0 điểm): Hãy khoanh tròn từ Đúng (Đ) hoặc sai (S) tương ứng với từng ý kiến nhận xét về nội dung và ý nghĩa của ngữ liệu trong bảng sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhận xét** | **Đúng** | **Sai** |
| A.Văn bản thể hiện sự hi sinh anh dũng của những anh chị thanh niên xung phong đi chiến đấu trong những năm chiến tranh chống Mĩ ác liệt. | Đ | S |
| B. Phẩm chất kiên cường, hiên ngang, bất khuất, và sự hy sinh của anh chiến sĩ giải phóng quân là tấm gương của người anh hùng cách mạng, phẩm chất cao đẹp của anh khiến kẻ thù tâm phục, khuất phục. | Đ | S |
| C. Ngữ liệu trên là lời ngợi ca đầy xúc động về sự hi sinh cao cả của anh giải phóng quân trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Họ sẵn sàng hi sinh để mang lại sự tự do, độc lập cho dân tộc. | Đ | S |
| D. Ngữ liệu gợi cho chúng ta suy nghĩ về tính khốc liệt của cuộc chiến tranh và sự hy sinh thầm lặng không ai quan tâm biết tới của anh giải phóng quân. | Đ | S |

**Câu 7 (1.0 điểm): Nối cột A (nghệ thuật) và cột B (tác dụng) có ở Ngữ liệu trên cho phù hợp.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cột A | Nối | Cột B |
| 1.Câu thơ “*Anh vẫn đứng lặng im như bức thành đồng*” đã sử dụng phép tu từ so sánh có tác dụng | 1….. | A. phẩm chất của người Việt Nam với tinh thần hiên ngang, bất khuất, kiên cường, anh dũng trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm. |
| 2. Câu thơ: *Máu Anh phun theo lửa đạn cầu vồng* sử dụng phép nói quá nhằm | 2…… | B. bộc lộ cảm xúc tự hào, ngưỡng mộ của tác giả về anh giải phóng quân đã dũng cảm chiến đấu hi sinh vì Tổ quốc. |
| 3. Hình ảnh “Dáng đứng Việt Nam” có ý nghĩa biểu tượng là | 3…… | C. nhấn mạnh sự hy sinh cao cả và sự hiên ngang của người chiến sĩ Việt Nam và thể hiện sự ác liệt của cuộc chiến tranh. |
| 4. Thán từ “Hỡi, ôi” được dùng trong bài thơ để | 4…… | E. làm câu thơ gợi hình gợi cảm, nổi bật tư thế hiên ngang của người chiến sĩ mặc dù đã hy sinh; thể hiện thái độ ngưỡng mộ, khâm phục của tác giả đối với người chiến sĩ . |
|  | 5….. | E. sử dụng biện pháp so sánh nhằm tăng sức gợi hình gợi cảm, anh được ví với những hình ảnh của thiên nhiên, vũ trụ cao cả kì vĩ. |

**Trả lời câu hỏi ngắn:**

**Câu 8(1,0 điểm):** Qua ngữ liệu trên, em học tập được gì ở người chiến sĩ?

**Câu 9(1,0 điểm):** Từ hình ảnh của người chiến sĩ trong bài thơ trên đã bồi dưỡng cho em những tình cảm gì? Em thấy mình cần phải có trách nhiệm như thế nào đối với quê hương đất nước hôm nay?

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em đã được học.

*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  |  | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,25 |
| **2** | A | 0,25 |
| **3** | D | 0,25 |
| **4** | C | 0,25 |
| **5** | *Điền đúng vào mỗi chỗ trống(…) những từ ngữ thích hợp được 0,25 điểm (4x 0,25 = 1.0đ)*  (1) tự do; (2) tác giả; (3) đa dạng / phong phú; (4) không bắt buộc  *Chấp nhận tất cả những từ đồng nghĩa nếu HS điền đúng* | `1.0 |
| **6** | Khoanh tròn mỗi ý đúng: 0,25 điểm (4 ý x 0,25 = 1.0 điểm)  A: Sai ; B: Đúng ; C: Đúng ; D: Sai | 1.0 |
| **7** | Nối đúng mỗi ý đạt 0,25 điểm (4 ý x 0,25 = 1.0 điểm)  **1** nối với E ;  **2** với C ; **3** với A; **4** với B | 1.0 |
| **8** | Mỗi ý đúng 0,25 điểm. Từ 3 ý đúng trở lên đạt 1.0 điểm:Học sinh trả lời theo định hướng sau  - Lòng yêu nước, lý tưởng sống cao đẹp  - Thông minh, dũng cảm gan dạ kiên cường,  - Tinh thần trách nhiệm cao trong công việc  - Vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, sẵn sàng hy sinh vì tổ quốc  *GV chấp nhận tất cả những kết quả được cho là đúng, hợp lý***.** |  |
| **9** | *Mỗi ý đúng 0,25 điểm.*  **\*Tình cảm: (0,5điểm)**  - Đề cao, ca ngợi tinh thần chiến đấu, sự hy sinh của anh chiến sĩ giải phóng quân/ cô gái thanh niên xung phong  - Lòng biết ơn đối với sự hy sinh kiên cường của họ. Sự hy sinh của họ là tấm gương, phẩm chất cao đẹp của họ để chúng ta học tập.  - Ngưỡng mộ, khâm phục sức mạnh nghị lực, ý chí, kiên cường, tinh thần yêu nước của họ.  - Thấu hiểu sự gian nan, vất vả, hiểm nguy mà họ đã trải qua một cách dũng cảm, đầy hiên ngang.  \* **Trách nhiệm (0,5 điểm)**  **-** Ra sức học tập rèn luyện, đóng góp công sức để xây dựng phát triển đất nước ngày một giàu mạnh  - Bảo vệ giữ gìn những thành quả của cha ông, sẵn sàng lên đường khi tổ quốc cần.  - Đầu tranh với những hành vi phản bội đất nước, nói xấu, xuyên tạc con người và đất nước.  **Lưu ý**: *HS có thể có nhiều kết quả khác nhau. GV chấp nhận tất cả những kết quả được cho là đúng, hợp lý.* | 1.0 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** |  | **VIẾT một bài văn phân tích một tác phẩm truyện** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn* phân tích tác phẩm truyện | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em đã được học. | 0,25 |
|  | c. Triển khai nội dung bài viết thành các luận điểm:  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng nắm chắc các yêu cầu của một bài phân tích một tác phẩm truyện đã được học:  **\* Mở bài:** - Giới thiệu tác phẩm truyện.  - Nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.  **\* Thân bài:**  - Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm.  - Nêu được chủ đề của tác phẩm. Các chi tiết làm rõ chủ đề.  - Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm (*nghệ thuật xây dựng nhân vật, nghệ thuật xây dựng tình huống, cốt truyện, ngôi kể, ngôn ngữ,...)*  - Sử dụng các bằng chứng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết.  **\* Kết bài:** Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm truyện. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. Lấy được những tác phẩm khác có cùng chủ đề để mở rộng, liên hệ. | 0,5 |
| Tổng | **10** |  | 10 |

**Duyệt của tổ trưởng** Người ra đề GV khối 8